**Mẫu đề cương chi tiết học phần**

**Mẫu đề cương chi tiết học phần giảng dạy bằng Tiếng Anh**

**Mẫu đề cương chi tiết học phần giảng dạy hệ nâng cao**

**I. Mẫu đề cương chi tiết học phần**

**5.1. <Tên học phần>: Mã HP:**

***1. Số tín chỉ:*** *TC* **BTL****ĐAMH**

X

***2. Đơn vị giảng dạy:***Bộ môn... *Email:*

***3. Phân bổ thời gian:***

- Tổng số (TS): tiết. - Lý thuyết (LT): tiết.

- Thực hành (TH): tiết. - Bài tập (BT): tiết.

- Hướng dẫn BTL/ĐAMH (HD): tiết. - Kiểm tra (KT): tiết.

***4. Điều kiện tiên quyết của học phần:***

***5. Mô tả nội dung học phần:***

*(Vị trí của môn học đối với CTĐT, những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)*

***6. Nguồn học liệu:***

**Giáo trình**

[1] Tên tác giả (năm xuất bản).*Tên giáo trình*. Nhà xuất bản.

...

**Tài liệu tham khảo**

[1] Tên tác giả (năm xuất bản).*Tên tài liệu tham khảo*. Nhà xuất bản.

...

**Phần mềm**

[1] Tên tác giả (năm xuất bản).*Tên phần mềm*. Phiên bản.

...

***7. Mục tiêu của học phần:***

*(Các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự liên quan với các chủ đề CĐR (X.x.x) của CTĐT được phân nhiệm cho học phần, tối đa 5 mục tiêu)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) [1]** | **Mô tả mục tiêu [2]** | **Các CĐR của CTĐT** **(X.x.x) [3]** |
| **G1** |  | X.x.x |
| **G2** |  | X.x.x |
| **G3** |  | X.x.x |
| … |  |  |

*[1]: Ký hiệu mục tiêu của môn học.*

*[2]: Mô tả mục tiêu bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát.*

*[3]: Ký hiệu CĐR của CTĐT.*

***8. Chuẩn đầu ra của học phần:***

*(Các mục tiêu cụ thể/ CĐR của học phần, mức độ giảng dạy I, T, U và trình độ năng lực mà học phần đảm trách )*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CĐR** **(G.x.x) [1]** | **Mô tả CĐR [2]** | **Mức độ** **giảng dạy (I, T, U) [3]** |
| **G1.1** |  | **TU** |
| **...** |  |  |
| **G2.1** |  |  |
| **...** |  |  |
| **Gx.x** |  |  |
| **...** |  |  |

*[1]: Ký hiệu CĐR của môn học.*

*[2]: Mô tả CĐR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR cấp độ 4 (X.x.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.*

*[3]: Mức độ giảng dạy I (Introduce): giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): sử dụng và trình độ năng lực mà học phần đảm trách.*

***9. Mô tả cách đánh giá học phần:***

*(Các thành phần, các bài đánh giá, và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự liên quan với các CĐR của học phần)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá [1]** | **Bài đánh giá (X.x)****[2]** | **CĐR học phần (Gx.x)****[3]** | **Tỷ lệ (%)****[4]** |
| X. Đánh giá quá trình | X1 |  |  |
| X2  |  |  |
| … |  |  |
| Y. Đánh giá cuối kỳ | Y1  |  |  |
| Y2  |  |  |
| … |  |  |

*[1]: Liệt kê một cách có hệ thống các thành phần đánh giá của môn học.*

*[2]: Liệt một cách có hệ thống các bài đánh giá.*

*[3]: Các CĐR được đánh giá.*

*[4]: Tỷ lệ điểm đối với các bài đánh giá trong tổng điểm môn học.*

*Ngoài ra bổ sung thêm các yêu cầu về điều kiện để hoàn thành học phần.*

Điểm đánh giá học phần:

Z = 0.5X + 0.5Y

***10. Nội dung giảng dạy***

***Giảng dạy trên lớp (bao gồm giảng dạy lý thuyết, bài tập, kiểm tra và hướng dẫn BTL, ĐAMH)***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG GIẢNG DẠY [1]** | **Số tiết [2]** | **CĐR học phần (Gx.x) [3]** | **Hoạt động dạy và học [4]** | **Bài đánh giá X.x [5]** |
| **Chương 1. Tên chương 1.** |  |  |  |  |
| *1.1. Tên Mục 1.1* |  |  | *Hoạt động dạy: ……**Hoạt động học: ……**Hoạt động tự học: ……* |  |
| ... |  |  |  |  |
| **Chương 2. Tên chương2.** |  |  |  |  |
| *2.1. Tên Mục 2.1* |  |  | *Hoạt động dạy: ……**Hoạt động học: ……**Hoạt động tự học: ……* |  |
| *...* |  |  |  |  |

*[1]: Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.*

*[2]: Phân bổ số tiết giảng dạy.*

*[3]: Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).*

*[4]: Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp và ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu).*

*[5]: Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu X.x).*

***Giảng dạy thực hành***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG GIẢNG DẠY [1]** | **Số tiết [2]** | **CĐR học phần (Gx.x) [3]** | **Hoạt động dạy và học [4]** | **Bài đánh giá X.x [5]** |
| *...* |  |  | *Hoạt động dạy: ……**Hoạt động học: ……**Hoạt động tự học: ……* |  |
| *...* |  |  | *...* |  |

*[1]: Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.*

*[2]: Phân bổ số tiết giảng dạy.*

*[3]: Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).*

*[4]: Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp và ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu).*

*[5]: Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu X.x).*

*Lưu ý:*

*- Số tiết hướng dẫn BTL trên lớp là 15 tiết. Khối lượng BTL tính bằng 1 tín chỉ.*

*- Số tiết hướng dẫn ĐAMH trên lớp là 30 tiết. Khối lượng ĐAMH tính bằng 2 tín chỉ.*

*- Công thức tính số tiết giảng dạy của học phần như sau:*

***Số tín chỉ của học phần*** *x 15 =* ***số tiết giảng dạy trên lớp*** *+ (****số tiết giảng dạy thực hành*** *: 2)*

*- Số tiết giảng dạy trên lớp bao gồm số tiết giảng dạy lý thuyết, làm bài tập, kiểm tra và hướng dẫn BTL, ĐAMH.*

***11. Ngày phê duyệt:*** *...../....../......*

***12. Cấp phê duyệt:***

**Trưởng Khoa/Viện/Trung tâm Trưởng Bộ môn Người biên soạn**

***13. Tiến trình cập nhật Đề cương:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Cập nhật lần 1:** *ngày......../....../.....***Nội dung**:  | Người cập nhậtTrưởng Bộ môn |
| **Cập nhật lần 2:** *ngày....../....../......***Nội dung**: | Người cập nhậtTrưởng Bộ môn |
| **Cập nhật lần** .....**:** *ngày....../....../......***Nội dung**: | Người cập nhậtTrưởng Bộ môn |

**II. Mẫu đề cương chi tiết học phần giảng dạy bằng Tiếng Anh**

**5.1. < Course name >: Code:**

***1. Credit:* Assignment (ASGMT) Project (PRJ)**

***2. Department:*** *Email:*

***3. Credit hours:***

- Total (TOT): periods - Theory (THE): periods

- Experiment (EXP): periods - Exercise (EXE): periods

- Guidance for ASGMT/PRJ (GD): periods - Test (TST): periods

***4. Prerequisite:***

***5. Course description:***

***6. Course books, Reference books and Softwares:***

*Course books*

*Reference books*

*Softwares*

***7. Course goals:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Goals****(Gx)** | **Descriptions** | **Program learning outcomes****(X.x.x)** |
| **G1** |  |  |
| **G2** |  |  |
| **G3** |  |  |
| **……** |  |  |

***8. Course learning outcomes:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CLOs****(Gx.x)** | **Descriptions** | **Teaching levels****(I, T, U)** |
| **G1.1** |  |  |
| **…** |  |  |
| **G2.1** |  |  |
| **…** |  |  |
| **Gx.x**  |  |  |
| **…** |  |  |

***9. Course assessment:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ass. components** | **Ass. evidences****(X.x)** | **CLOs****(Gx.x)** | **%** |
| X. Progress grade  | X1  |  |  |
| X2  |  |  |
| ... |  |  |
| Y. End-of-course grade  | Y1  |  |  |
| Y2 |  |  |
| … |  |  |

- Course requirements and expectations:

- Course evaluation grade: Z = 0.5X + 0.5Y

***10. Lesson plan***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CONTENTS** | **Credit hours** | **Course learning outcomes****(Gx.x)** | **Teaching and learning activites** | **Ass. evidence****X.x** |
| **Chapter 1. <Chapter's name>.****1.1.****1.2.** |  |  | *Teaching:**Study in class:**Study at home:* |  |
| **……** |  |  |  |  |
| **Chapter 2. <Chapter's name>.****2.1.****2.2.** |  |  | *Teaching:**Study in class:**Study at home:* |  |
| **……** |  |  |  |  |

***Practice contents***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CONTENTS** | **Credit hours** | **Course learning outcomes****(Gx.x)** | **Teaching and learning activites** | **Ass. evidence****X.x** |
| **1.** |  |  | *Teaching:**Study in class:**Study at home:* |  |
| **2.** |  |  | *Teaching:**Study in class:**Study at home:* |  |
| **……** |  |  |  |  |

***11. Approval date:*** *...../....../......*

***12. Approved by:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Dean of faculty/Head of institute** | **Head of department** |  **Editor** |

***13. Updating progress:***

|  |  |
| --- | --- |
| **First update:** *date......../....../.....***Content**:  | ReviserHead of department |
| **Second update:** *date......../....../.....***Content**:  | ReviserHead of department |

**III. Mẫu đề cương chi tiết học phần giảng dạy hệ nâng cao**

**5.1. <Tên học phần>: Mã HP:**

***1. Số tín chỉ:*** *TC* **BTL****ĐAMH**

X

***2. Đơn vị giảng dạy:***Bộ môn... *Email:*

***3. Phân bổ thời gian:***

- Tổng số (TS): tiết. - Lý thuyết (LT): tiết.

- Thực hành (TH): tiết. - Bài tập (BT): tiết.

- Hướng dẫn BTL/ĐAMH (HD): tiết. - Kiểm tra (KT): tiết.

***4. Điều kiện tiên quyết của học phần:***

***5. Mô tả nội dung học phần:***

*(Vị trí của môn học đối với CTĐT, những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)*

***6. Nguồn học liệu:***

**Giáo trình**

[1] Tên tác giả (năm xuất bản). *Tên giáo trình*. Nhà xuất bản.

...

**Tài liệu tham khảo**

[1] Tên tác giả (năm xuất bản). *Tên tài liệu tham khảo*. Nhà xuất bản.

...

**Phần mềm**

[1] Tên tác giả (năm xuất bản). *Tên phần mềm*. Phiên bản.

...

***7. Mục tiêu của học phần:***

*(Các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự liên quan với các chủ đề CĐR (X.x.x) của CTĐT được phân nhiệm cho học phần, tối đa 5 mục tiêu)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) [1]** | **Mô tả mục tiêu [2]** | **Các CĐR của CTĐT** **(X.x.x) [3]** |
| **G1** |  | X.x.x |
| **G2** |  | X.x.x |
| **G3** |  | X.x.x |
| … |  |  |

*[1]: Ký hiệu mục tiêu của môn học.*

*[2]: Mô tả mục tiêu bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát.*

*[3]: Ký hiệu CĐR của CTĐT.*

***8. Chuẩn đầu ra của học phần:***

*(Các mục tiêu cụ thể/ CĐR của học phần, mức độ giảng dạy I, T, U và trình độ năng lực mà học phần đảm trách )*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CĐR** **(G.x.x) [1]** | **Mô tả CĐR [2]** | **Mức độ** **giảng dạy (I, T, U) [3]** |
| **G1.1** |  | **TU** |
| **...** |  |  |
| **G2.1** |  |  |
| **...** |  |  |
| **Gx.x** |  |  |
| **...** |  |  |

*[1]: Ký hiệu CĐR của môn học.*

*[2]: Mô tả CĐR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR cấp độ 4 (X.x.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.*

*[3]: Mức độ giảng dạy I (Introduce): giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): sử dụng và trình độ năng lực mà học phần đảm trách.*

***9. Mô tả cách đánh giá học phần:***

*(Các thành phần, các bài đánh giá, và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự liên quan với các CĐR của học phần)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá [1]** | **Bài đánh giá (Zx.x)****[2]** | **CĐR học phần (Gx.x)****[3]** | **Tỷ lệ (%)****[4]** |
| Z1. Điểm chuyên cần |  |  |  |
|  |  |
| ... |  |
| Z2. Điểm tổng hợp các bài kiểm tra |  |  |  |
|  |  |
| ... |  |
| Z3. Điểm tổng hợp vận dụng kiến thức |  |  |  |
|  |  |
| … |  |
| Z4. Đánh giá cuối kỳ |  |  |  |
|  |  |
| … |  |

*[1]: Liệt kê một cách có hệ thống các thành phần đánh giá của môn học.*

*[2]: Liệt một cách có hệ thống các bài đánh giá bao gồm: sự tham dự lớp học, chuyên cần, thái độ học tập,bài tập cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân về nhà, bài tập nhóm trên lớp, bài tập nhóm về nhà, bài tập thuyết trình cá nhân trên lớp, bài tập thuyết trình nhóm trên lớp, đồ án,,…;bài kiểm tra/thi giữa kỳ (trắc nghiệm/tự luận,…), bài thi cuối kỳ (trắc nghiệm, tự luận,…).*

*[3]: Các CĐR được đánh giá.*

*[4]: Tỷ lệ điểm đối với các bài đánh giá trong tổng điểm môn học.*

*Ngoài ra bổ sung thêm các yêu cầu về điều kiện để hoàn thành học phần.*

Điểm đánh giá học phần:

Z = k1.Z1 + k2.Z2+k3.Z3+0,5Z4

***10. Nội dung giảng dạy***

***Giảng dạy trên lớp (bao gồm giảng dạy lý thuyết, bài tập, kiểm tra và hướng dẫn BTL, ĐAMH)***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG GIẢNG DẠY [1]** | **Số tiết [2]** | **CĐR học phần (Gx.x) [3]** | **Hoạt động dạy và học [4]** | **Bài đánh giá Zx.x, Z4 [5]** |
| **Chương 1. Tên chương 1.** |  |  |  |  |
| *1.1. Tên Mục 1.1* |  |  | *Hoạt động dạy: ……**Hoạt động học: ……**Hoạt động tự học: ……* |  |
| ... |  |  |  |  |
| **Chương 2. Tên chương2.** |  |  |  |  |
| *2.1. Tên Mục 2.1* |  |  | *Hoạt động dạy: ……**Hoạt động học: ……**Hoạt động tự học: ……* |  |
| *...* |  |  |  |  |

*[1]: Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.*

*[2]: Phân bổ số tiết giảng dạy.*

*[3]: Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).*

*[4]: Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp và ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu).*

*[5]: Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu Zx.x).*

***Giảng dạy thực hành***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG GIẢNG DẠY [1]** | **Số tiết [2]** | **CĐR học phần (Gx.x) [3]** | **Hoạt động dạy và học [4]** | **Bài đánh giá Zx.x, Z4 [5]** |
| *...* |  |  | *Hoạt động dạy: ……**Hoạt động học: ……**Hoạt động tự học: ……* |  |
| *...* |  |  | *...* |  |

*[1]: Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.*

*[2]: Phân bổ số tiết giảng dạy.*

*[3]: Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).*

*[4]: Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp và ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu).*

*[5]: Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu Zx.x).*

*Lưu ý:*

*- Số tiết hướng dẫn BTL trên lớp là 15 tiết. Khối lượng BTL tính bằng 1 tín chỉ.*

*- Số tiết hướng dẫn ĐAMH trên lớp là 30 tiết. Khối lượng ĐAMH tính bằng 2 tín chỉ.*

*- Công thức tính số tiết giảng dạy của học phần như sau:*

***Số tín chỉ của học phần*** *x 15 =* ***số tiết giảng dạy trên lớp*** *+ (****số tiết giảng dạy thực hành*** *: 2)*

*- Số tiết giảng dạy trên lớp bao gồm số tiết giảng dạy lý thuyết, làm bài tập, kiểm tra và hướng dẫn BTL, ĐAMH.*

***11. Ngày phê duyệt:*** *...../....../......*

***12. Cấp phê duyệt:***

**Trưởng Khoa/Viện/Trung tâm Trưởng Bộ môn Người biên soạn**

***o. Tiến trình cập nhật Đề cương:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Cập nhật lần 1:** *ngày......../....../.....***Nội dung**:  | Người cập nhậtTrưởng Bộ môn |
| **Cập nhật lần 2:** *ngày....../....../......***Nội dung**: | Người cập nhậtTrưởng Bộ môn |
| **Cập nhật lần** .....**:** *ngày....../....../......***Nội dung**: | Người cập nhậtTrưởng Bộ môn |